

Số: 276/2023/QĐST-HNGĐ

An Phú, ngày 31 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 249/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Hồ Hoàng S, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ I, ấp V, xã V, huyện A, tỉnh An Giang.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hồ Hoàng S và bà Nguyễn Ngọc T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 92/2011 ngày 13/9/2011 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện A, tỉnh An Giang cấp cho bà Nguyễn Ngọc T và ông Hồ Hoàng S không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận các đương sự:

Về quan hệ con chung:

Ông Hồ Hoàng S được nuôi dạy 01 (một) con chung tên Hồ Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 08/8/2012.

Bà Nguyễn Ngọc T được nuôi dạy 01 (một) con chung tên Hồ Nguyễn Đức T1, sinh ngày 06/3/2016. Công nhận sự tự nguyện của các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông S, bà T và các thành viên gia đình phải tôn trọng quyền trực tiếp nuôi con của nhau. Ông S, bà T và các thành viên trong gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án Phí: Ông Hồ Hoàng S tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008397 ngày 22/6/2023 của Chi cục Thi hành án huyện An Phú, ông S được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Chi cục THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn (1);
- Văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Chúc Phương